

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-ST

Ngày: 17-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Dương Văn Sinh và ông Nguyễn Văn Vỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại Hội trường nhà văn hóa khu dân cư C 2, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Trịnh Văn C, sinh năm 1991 tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 1, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Văn D và bà Hoàng Thị T (đều đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15-5-2007 bị TAND thị xã Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2019 đến ngày 20/01/2019 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1975.

Trú tại: thôn T, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Lê Minh Tr, sinh năm 1991.

Trú tại: phòng 103, khu tập thể B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương (*những người làm chứng đều vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/01/2019, Trịnh Văn C đi từ nhà đến khu vực thành phố M, Quảng Ninh gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lý lịch, địa chỉ) 01 đoạn ống nhựa, màu trắng bên trong chứa ma túy với số tiền 620.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, C lấy một ít ma túy trong ống nhựa ra sử dụng. Số còn lại C cất giấu trên người và đi đến thành phố C, tỉnh Hải Dương để tìm việc làm. Khoảng 11 giờ ngày 15/01/2019, C điều khiển xe mô tô biển số: 34B2- 632.33 (xe C mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, không có giấy tờ) đi đến khu vực trước cửa nhà hàng 18 thuộc địa phận khu dân cư C2, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương thì gặp người đàn ông tự khai là Phạm Văn H, sinh năm 1998, trú tại thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Tại đây, H hỏi “có ma túy không bán cho 300.000 đồng”, C trả lời “có”. H đưa cho C số tiền 300.000 đồng, C nhận tiền và đưa cho H 01 đoạn ống hút bằng nhựa bên trong chứa ma túy (đây là số ma túy C đã mua sử dụng còn thừa). Sau khi nhận tiền của H, C cất số tiền vừa nhận của H vào túi áo khoác bên phải đang mặc thì bị lực lượng công an tỉnh Hải Dương phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại túi áo khoác bên phải C đang mặc số tiền 300.000 đồng, thu giữ tại tay phải Phạm Văn H 01 đoạn ống nhựa màu trắng kích thước khoảng (2x0,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu M1); 01 chiếc xe mô tô màu đỏ- đen, biển số: 34B2-632.33.

Tại Kết luận giám định số: 88/KLGD-PC09 ngày 17/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể màu trắng) niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Phạm Văn H gửi đến giám định khối lượng là: 0,065 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKS-CL ngày 22/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trịnh Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng và tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 1 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future F1, tịch thu và tiêu hủy 1 biển số xe mô tô 34B2-632.33

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trịnh Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/01/2019, tại khu vực trước cửa nhà hàng 18 thuộc khu dân cư C2, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Trịnh Văn C có hành vi bán trái phép 0,065 gam loại Methamphetamine cho người

thanh niên tự khai Phạm Văn H với giá tiền 300.000 đồng thì bị lực lượng công an thành phố Chí Linh bắt quả tang.

[3] Bị cáo C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng vẫn bán trái phép 0,065 gam loại Methamphetamine để kiếm lời nên hành vi trên của bị cáo C đã phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và có tính chất nghiêm trọng đối với xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tệ nạn ma túy không những là hiểm họa của toàn cầu và gây ra nhiều tác hại cho xã hội mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo C đã bị kết án và có thời gian chấp hành án tại trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo phải bị xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo C thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án, đối tượng tự khai tên Phạm Văn H, sinh năm 1998 ở thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Qua rà soát, xác minh, không có đối tượng nào có lai lịch như trên tại thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch cụ thể của người bán ma túy cho C nên không đủ cơ sở xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo bán ma túy để nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 0,065 gam Methamphetamine nhưng không hoàn lại sau giám định nên không đặt ra xem xét. Số tiền 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future F1 không xác định được chủ sở hữu và không phải xe tang vật của vụ án khác nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. 1 biển số xe mô tô 34b2-632.33 là biển số giả, không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Trịnh Văn C **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trịnh Văn C số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng và tịch thu cho phát mại sung quỹ Nhà nước 1 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future F1, số máy JC 54E3119653, số khung: RLHJC5381EZ076372; tịch thu và tiêu hủy 1 biển số xe mô tô 34B2-632.33 (*Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố Chí Linh và Chi cục THADS thành phố Chí Linh ngày 23/4/2019*)

4. Về án phí: bị cáo Trịnh Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà